ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC MÔN: KỸ THUẬT ĐIỆN-ĐIỆN TỬ

1. Số tín chỉ: 3

Lý thuyết: 2Thực hành: 1

2. Đối tượng học: Bậc học Đại học

Ngành: CNKT cơ khí, Chuyên ngành:

Hệ: chính quy.

3. Điều kiện tiên quyết: Vật lý đại cương A2.

- **4. Mục tiêu/Kết quả học tập của môn học:** Sau khi học xong môn học này sinh viên sẽ có khả năng:
- 4.1. Về kiến thức:
- Trình bày một số vấn đề về mạch điện thông thường trong nhà máy và trên một số máy công tác.
- Mô tả nguyên lý cấu tạo và các đặc tính làm việc cơ bản của máy điện như: máy biến áp, máy điện một chiều và xoay chiều.
 - Trình bày các kiến thức thức cơ bản về kỹ thuật điện tử.
 - Xác định các yêu cầu đặc thù của các hệ thống điện tử.
- 4.2. Về kỹ năng nghề nghiệp:
- Vận hành và phát hiện các hư hỏng cơ bản của các mạch điện và máy điện thông thường trong nhà máy, xí nghiệp sản xuất.
 - Tra cứu thông tin kỹ thuật các loại linh kiện điện tử ứng dụng.
 - Tính toán thiết kế được một số mạch điện tử ứng dụng cơ bản.
- 4.3. Về thái độ và kỹ năng mềm:
 - Ý thức được tầm quan trọng và xu hướng phát triển các hệ thống điện tử.
 - Có tư duy, ý thức kỷ luật, khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập.

5. Nội dung môn học:

| Chủ đề/bài học | Số tiết | | |
|--------------------------------------|---------|----|---------|
| | LT | TH | HT khác |
| Chương 1: Linh kiện điện tử thụ động | | | |
| 1.1 Điện trở | | | |
| 1.1.1 Cấu tạo, tính chất | 4 | 10 | |
| 1.1.2 Phân loại, ứng dụng | | | |
| 1.2 Tụ điện | | | |

| Trường Đại học Trà Vinh | T | T | |
|--------------------------------------|-----|----|--|
| 1.2.1 Cấu tạo, tính chất | | | |
| 1.2.2 Phân loại, ứng dụng | | | |
| 1.3 Cuộn dây | | | |
| 1.3.1 Cấu tạo, tính chất | | | |
| 1.3.2 Phân loại, ứng dụng | | | |
| 1.4 Máy biến áp | | | |
| 1.4.1 Cấu tạo | | | |
| 1.4.2 Nguyên lý hoạt động | | | |
| Chương 2: Máy điện | | | |
| 2.1 Máy điên không đồng bộ | | | |
| 2.1.1 Cấu tạo | | | |
| 2.1.2 Nguyên lý làm việc | | | |
| 2.1.3 Phương trình cân bằng điện từ | | | |
| 2.2 Máy điện đồng bộ | 4 | _ | |
| 2.2.1 Cấu tạo | 4 | 5 | |
| 2.2.2 Nguyên lý làm việc | | | |
| 2.2.3 Mô hình toán học. | | | |
| 2.3 Máy điện một chiều | | | |
| 2.3.1. Cấu tạo, nguyên lý làm việc | | | |
| 2.3.2 Phân loại máy điện một chiều | | | |
| Chương 3: Linh kiện bán dẫn | | | |
| 3.1 Diode | | | |
| 3.1.1 Cấu tạo, nguyên lý hoạt động. | | | |
| 3.1.2 Phân loại, ứng dụng | | | |
| 3.2 BJT (Transistor lưỡng cực) | | | |
| 3.2.1 Cấu tạo, nguyên lý hoạt động. | | | |
| 3.2.2 Phân loại, ứng dụng. | | | |
| 3.3 FET (Transistor hiệu ứng trường) | 1.5 | 10 | |
| 3.3.1 Cấu tạo, nguyên lý hoạt động | 15 | 10 | |
| 3.3.2 Phân loại, ứng dụng | | | |
| 3.4 Linh kiện 4 lớp bán dẫn | | | |
| 3.4.1 SCR | | | |
| 3.4.2 Triac | | | |
| 3.4.3 Diac | | | |
| 3.5 Linh kiện quang | | | |
| 3.5.1 Diode phát quang | | | |
| | I | I | |

Trường Đại học Trà Vinh

| Truong Bại nọc Tru Tinh | | | |
|--|---|---|---|
| 3.5.2 Linh kiện thu quang | | | |
| Chương 4: Mạch điện tử ứng dụng cơ bản | | | |
| 4.1 Mạch chỉnh lưu | | | |
| 4.2 Mạch nguồn ổn áp | 7 | 5 | |
| 4.3 Mạch ứng dụng linh kiện quang | | | |
| 4.4 Mạch khuếch đại thuật toán | | | |
| | | 1 | ı |

6. Đánh giá:

- ❖ Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên
 - Điểm quá trình: 50% (theo quy định hiện hành)
 - Điểm kết thúc: 50% (thực hành)
- Nội dung đánh giá cuối môn học:
 - Lắp ráp và kiểm tra các mạch điện cơ bản.

7. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính
- [1] Lê Văn Doanh, Đặng Văn Đào, 2003, Kỹ thuật điện, NXB khoa học kỹ thuật.
- [2] Tài liệu giảng dạy "Linh kiện điện tử", 2015, Lưu hành nội bộ ĐHTV.
- Sách tham khảo
- [1] Lê Văn Doanh, Đặng Văn Đào, 2003, Kỹ thuật điện, NXB khoa học kỹ thuật.
- [2] Lê Văn Doanh, Đặng Văn Đào, 2003, Bài tập Kỹ thuật điện, NXB khoa học kỹ thuật.
 - [3] Hoàng Ngọc Văn, Kỹ thật điện tử, Trường ĐH SPKT Tp. HCM
 - [4] Lê Phi Yến, Kỹ thuật điện tử
 - [5] Nguyễn Tấn Phước, Giáo trình điện tử kỹ thuật, NXB TP. HCM.
 - Khác (địa chỉ website)

Trà Vinh, ngày tháng năm 2015

Bộ môn Cơ khí – Động lực

Giảng viên biên soạn

Đã kí

Đã kí

Trần Song Toàn Giảng viên phản biện

Đã kí

Phan Tấn Tài